TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2026/QĐST-DS	*P, ngày 05 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2026/TLST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** **Bà Lê Thị M, sinh năm 1956**.

Địa chỉ: Khu 8, phường V, tỉnh Phú Thọ.

- ***Bị đơn:*** **Chị Trương Thị Thu H, sinh năm 1993**.

Địa chỉ: Tổ 6, Tân An, phường V, tỉnh P.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Lê Thị M và chị Trương Thị Thu H đều thống nhất xác nhận đến ngày 28/5/2026 chị H còn nợ bà M 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*) tiền mặt và 04 (bốn) chỉ vàng 9999.

Bà Lê Thị M và chị Trương Thị Thu H đều thống nhất giá vàng ngày 28/5/2026 theo giá vàng SJC 9999 trung bình bán ra của Công ty TNHH Bảo Tín Minh Châu, Công ty Cổ phần tập đoàn Vàng bạc Đá quý DoJi và Công ty cổ phần Vàng bạc đá quý Phú Nhuận (PNJ) theo công bố tại website của Ngân hàng Nhà nước ngày 28/5/2026 là: 15.750.000đ (*Mười lăm triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng).* Nhưng Bà M và chị H thống nhất 04 chỉ vàng 9999 chị H vay của bà M, chị H có nghĩa vụ trả cho bà M bằng vàng 9999.

2.2. Bà Lê Thị M và chị Trương Thị Thu H thống nhất thời gian trả nợ như sau:

- Đến ngày 28/6/2026 chị H có nghĩa vụ trả cho bà Mầu 7.500.000đ (*Bảy triệu năm trăm nghìn đồng*) tiền mặt.

- Đến ngày 28/7/2026 chị H có nghĩa vụ trả hết cho bà M số tiền mặt còn lại là

7.500.000đ (*Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).*

- Đến ngày 28/8/2026 chị H có nghĩa vụ trả cho bà M 04 (*bốn*) chỉ vàng 9999.

2.3. Về lãi suất: Bà Lê Thị M không yêu cầu chị Trương Thị Thu H phải trả tiền lãi đối với khoản tiền vay kể cả lãi suất chậm thi hành án.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Lê Thị M là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên bà Mầu không phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

- Chị Trương Thị Thu H phải chịu 975.000đ *(Chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 - P;
- THADS tỉnh P;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Đào Thị H